

Số: 4226 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế Hà Nội tại Tờ trình số 3050/TTr-SYT ngày 24/7/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm dùng chung cấp Sở, cấp huyện (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP: L.T. Lực, Đ.H.Giang,  
Các phòng: TKBT, KGVX, KSTTHC, TTTH-CB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC<sub>(Quyên)</sub> ✓

25041 - 56

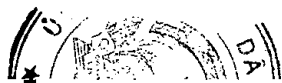
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Đức Chung**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~4226~~ /QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ, UBND CẤP HUYỆN  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

| STT | Tên thủ tục hành chính   | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện  | Căn cứ pháp lý   |
|-----|--|---|---|--|--|
| 1   | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Thành phố | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | Thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội:<br>1. Đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc đối tượng sau:<br>- Cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm (Trừ nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý);<br>- Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 | Lựa chọn một trong các cách thức sau:<br>- Trực tiếp;<br>- Theo đường bưu điện;<br>- Đăng ký trực tuyến; | - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;<br>- Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ Y tế ban hành về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;<br>- Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội |



|  |  |   |  |  |
|--|--|---|--|--|
|  |  | <p>tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Bộ Kế hoạch Đầu tư hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp;</li><li>- Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm khác không thuộc thẩm quyền cấp giấy chứng nhận của Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện (bao gồm cả các cơ sở trong chợ, trung tâm thương mại và các cơ sở độc lập trong siêu thị không thuộc quản lý của siêu thị):</li></ul> <p><i>Tiếp nhận tại Bộ phận một cửa Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 35 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.</i></p> <p>2. Đối với cơ sở kinh doanh</p> |  |  |
|--|--|---|--|--|

|  |  |  |   |  |  |
|--|--|--|---|--|--|
|  |  |  | <p>dịch vụ ăn uống có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp (bao gồm cả các cơ sở trong chợ gồm cả chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản, trung tâm thương mại và các cơ sở độc lập trong siêu thị không thuộc quản lý của siêu thị):</p> <p><i>Tiếp nhận tại Bộ phận một cửa UBND cấp huyện.</i></p> |  |  |
|--|--|--|---|--|--|